

Số: 199/2022/QĐHNGĐ - ST

*Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**  
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 166/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 20/2022/QĐPH- HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2022, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

**- Chị Hà Thị Hồng P; Sinh năm: 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: x TT Học viện CTQG H, phường T, quận Đ, Thành phố H.

**- Anh Nguyễn Trường S; Sinh năm 198x.**

Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: x TT Học viện CTQG H, phường T, quận Đ, Thành phố H.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hà Thị Hồng P và anh Nguyễn Trường S xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, Thành phố N, tỉnh N ngày 24/04/2014.

Sau một thời gian chung sống đến giữa năm 2021 anh chị đã phát S mâu thuẫn.

Nguyên nhân do quan điểm sống trái chiều nhau khiến vợ chồng không thể hòa giải được. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình, bạn bè và anh em hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ chồng không còn, không thể sống chung với nhau được nữa. Nay chị P, anh S xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- [2]. *Về con chung*: Chị P, anh S xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Tiến D (Nam); Sinh ngày 03/12/200x. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh S là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến D. Về cấp dưỡng: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Chị P, anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Chị P, anh S không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Chị P, anh S thỏa thuận: Chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp chị P, anh S có đơn xin vắng mặt và bảo lưu các ý kiến đã khai.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hà Thị Hồng P và anh Nguyễn Trường S. Xác nhận chị P, anh S có 01 con chung là Nguyễn Tiến D (Nam); Sinh ngày 03/12/200x. Giao cho anh S là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị P, anh S tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét. Tài sản chung: Chị P, anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nợ chung chị P, anh S không vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của chị P chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Hà Thị Hồng P và anh Nguyễn Trường S xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, Thành phố N, tỉnh N ngày 24/04/2014.

Sau một thời gian chung sống đến giữa năm 2021 anh chị đã phát S mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống trái chiều nhau khiến vợ chồng không thể hòa giải

được. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình, bạn bè và anh em hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ chồng không còn, không thể sống chung với nhau được nữa. Nay chị P, anh S xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của chị P, anh S là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Xác nhận chị Hà Thị Hồng P, và anh Nguyễn Trường S có 01 con chung là Nguyễn Tiến D (Nam); Sinh ngày 03/12/200x. Ly hôn anh chị thỏa thuận: anh S là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến D. Về cấp dưỡng: anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị P, anh S là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị P, anh S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4]. Về nợ: Chị P, anh S không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị P, anh S thỏa thuận: chị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Hồng P và anh Nguyễn Trường S.

- Về con chung: Xác nhận chị Hà Thị Hồng P, và anh Nguyễn Trường S có 01 con chung là Nguyễn Tiến D (Nam); Sinh ngày 03/12/200X. Giao cho anh S là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tiến D. Về cấp dưỡng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Chị P có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Hà Thị Hồng P và anh Nguyễn Trường S không yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Chị Hà Thị Hồng P và anh Nguyễn Trường S không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Hà Thị Hồng P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị P đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0069816 ngày 07/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị P đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

*Các đương sự.*

*VKS nhân dân quận Đống Đa.*

*THA quận Đống Đa.*

*Tòa án NDTP Hà Nội.*

*UBND phường Q, TP. N,*

*tỉnh N.*

*Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(ĐÃ KÝ)**

**Đặng Thị Hương**